

Số: 75/2024/QĐST-HNGĐ

T, ngày 05 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 139/2024/TLST – HNGĐ, ngày 07 tháng 8 năm 2024, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Hà Thị C, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Xóm 5, Trung Đông, xã Vân Trung, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn: Anh Lê Công Đ, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn 6, xã Thọ Vực, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào điều 212, 213, khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị C và anh Lê Công Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị C và anh Lê Công Đ.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Lê Công Q, sinh ngày 12/5/2015 và Lê Hà P, sinh ngày 31/10/2018. Các đương sự thoả thuận giao cả hai con chung cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chị C cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 1.000.000đ/1 tháng, kể từ tháng 9 năm 2024 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Chị Hà Thị C được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm, chị C phải chịu 50% án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên thoả thuận chị C nộp cả phần của anh Đ. Tổng 2 khoản = 300.000đ, được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí là

300.000đ theo biên lai số 0003058 ngày 06/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Chị C đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS T;
- Chi cục THADS T;
- UBND xã Thanh Sơn – Như Xuân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Lan